TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2019/DS-ST
Ngày 15 - 7 - 2019
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:Ông Thái Hoàng Đắc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Điệp
Ông Huỳnh Văn Năm

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Nga Muội – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 15 tháng 7 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 180/2019/TLST- DS ngày 10 tháng 5 năm 2019 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 199/2019/QĐXXST- DS ngày 14 tháng 6 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 165/QĐST-DS ngày 01 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Ngân hàng SG**

Người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Đức Thạch D – Tổng Giám đốc Ngân hàng SG

Người đại diện theo ủy quyền: Diệp Lâm Kỳ P – Giám đốc Ngân hàng SG

Người được ủy quyền: Anh Nguyễn Thanh V – Phó Giám đốc Ngân hàng SG

Người được ủy quyền tham gia tố tụng: Nguyễn Bình P – Chuyên viên quản lý nợ-Phòng kiểm soát rủi ro-Chi nhánh C

Địa chỉ: số x, phường y, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Chị **Lý Bửu T**, sinh năm 1976

Địa chỉ: ấp T, xã L, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Trường trung học cơ sở 1 LA

Địa chỉ: ấp T, xã L, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24-4-2019 của người đại diện theo ủy quyền và trong quá trình xét xử, anh Nguyễn Bình P – Người được ủy quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn trình bày:

Ngày 13-4-2018, chị Lý Bửu T là giáo viên của Trường Trung học cơ sở 1 LA có ký hợp đồng tín dụng số LD1810200898 với Ngân hàng GS để vay vốn với số tiền 170.000.000 đồng. Thời hạn vay 60 tháng, lãi suất 8,52%/năm (0,71%/tháng). Hình thức cho vay tín chấp, Ngân hàng có ký hợp đồng liên kết ngày 02-01-2017 với Trường Trung học cơ sở 1 LA.

Quá trình vay, chị T đã trả lãi được 10 kỳ bằng 40.400.000 đồng. Trong đó trả vốn là 28.330.000 đồng, trả lãi 12.070.000 đồng. Ngày 28-3-2019, khoản vay của chị T đến hạn thanh toán nhưng chị T không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng để phát sinh nợ quá hạn. Tính đến ngày 13-7-2019, chị T đã nợ Ngân hàng tổng cộng 146.796.912 đồng, trong đó nợ gốc là 141.670.000 đồng, lãi trong hạn 4.828.000 đồng, lãi quá hạn 298.912 đồng và yêu cầu chị T phải thanh toán nợ này cho Ngân hàng.

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn chị Lý Bửu T đúng theo quy định pháp luật nhưng bị đơn không có văn bản thể hiện ý kiến và cũng không có đơn phản tố gửi cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn chị Lý Bửu T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và xét xử nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điều 207, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quy định tại Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

[3.1] Xét hình thức của Hợp đồng tín dụng số LD1810200898 ngày 13-4-2018 được ký kết giữa Ngân hàng SG với chị Lý Bửu T là đúng quy định của pháp luật.

[3.2] Xét nội dung của Hợp đồng tín dụng số LD1810200898 ngày 13-4-2018 thể hiện chị Lý Bửu T có vay của Ngân hàng với số tiền gốc 170.000.000 đồng là thực tế. Về lãi suất cho vay, lãi suất quá hạn, lãi suất trong hạn và thời hạn vay đúng quy định pháp luật. Theo phía nguyên đơn xác định quá trình vay, chị T đã trả lãi được 10 kỳ bằng 40.400.000 đồng. Trong đó trả vốn là 28.330.000 đồng, trả lãi 12.070.000 đồng. Từ đó cho đến nay chị T không thanh toán nợ gốc và lãi cho Ngân hàng đúng thời hạn. Theo quy định của hợp đồng tín dụng thì chị T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ mà hai bên đã ký kết. Phía nguyên đơn

khởi kiện yêu cầu chị T trả cho nguyên đơn tiền gốc và tiền lãi tính đến ngày 13-7-2019 với số tiền 146.796.912 đồng, trong đó nợ gốc là 141.670.000 đồng, lãi trong hạn 4.828.000 đồng, lãi quá hạn 298.912 đồng là có căn cứ, được chấp nhận.

[3.3] Xét nội dung hợp đồng liên kết ngày 12-01-2017 giữa Ngân hàng với Trường trung học cơ sở 1 LA thì phía nhà Trường có trách nhiệm thu nợ hộ cho Ngân hàng, không phải bảo lãnh trả nợ cho bị đơn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không buộc Trường trung học cơ sở 1 LA cùng với bị đơn trả nợ cho Ngân hàng là phù hợp.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm, chị T phải chịu 7.340.000 đồng, Ngân hàng không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 143, 147, 207, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

2. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng SG. Buộc bị đơn chị Lý Bửu T phải thanh toán cho nguyên đơn tổng cố tiền 142.796.912 đồng (Một trăm bốn mươi hai triệu, bảy trăm chín mươi sáu nghìn, chín trăm mười hai đồng) và tiếp tục trả lại phát sinh trong hợp đồng tín dụng cho đến khi dứt nợ.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn phải chịu 7.340.000 đồng. Nguyên đơn không phải nộp án phí, ngày 09-5-2019 nguyên đơn đã dự nộp tiền tạm ứng án phí 3.572.000 đồng theo biên lai thu số 0003086 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được hoàn lại toàn bộ cho nguyên đơn.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Phòng NV-GĐKT (gửi Email);
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Hoàng Đắc